

## Hướng dẫn dành cho Phụ huynh/Người giám hộ đối với Phiếu Điểm Alternate ACCESS for ELLs

Alternate ACCESS for ELLs là một bài kiểm tra đánh giá **trình độ thông thạo Anh ngữ** dành cho các Lớp 1–12. Bài kiểm tra này đo lường quá trình **phát triển Anh ngữ** của các học sinh được xác định là những **học viên Anh ngữ** bị khuyết tật đáng kể về nhận thức.

### Bản Báo cáo cho Từng Học sinh là gì?

Báo cáo cho Từng Học sinh thể hiện điểm số của con quý vị đối với Alternate ACCESS for ELLs. Báo cáo này dành cho các gia đình và nhà giáo dục.

Phần trên cùng của báo cáo bao gồm tên, ngày tháng năm sinh, cấp lớp, tên trường và học khu, tiểu bang và các mã số nhận dạng học khu và tiểu bang của con quý vị. Nó cũng bao gồm thông tin liên quan đến các dịch vụ giáo dục đặc biệt của con quý vị.

<b>Học sinh:</b>		
Ngày sinh:	Lớp:	Tình trạng IEP:
Số ID Khu học chánh:	Số ID Tiểu bang:	
Trường học:	Khu học chánh:	Tiểu bang:
Học sinh có làm (các) bài kiểm tra đánh giá tương đương của tiểu bang không?:	Số năm học mà học sinh đã được tiếp xúc với Anh ngữ:	
Khuyết tật chính:	Khuyết tật phụ (nếu có):	

### Bản Báo cáo cho Từng Học sinh cho tôi biết những gì?

Báo cáo thể hiện tám điểm số mà con quý vị có thể nhận được trong bài thi. Nếu con quý vị làm tất cả bốn phần của bài kiểm tra, trẻ sẽ nhận được tất cả tám điểm số. NA, hay không có sẵn, cho biết không có điểm số nào được báo cáo. Có bốn điểm số *Lĩnh vực Ngôn ngữ* và bốn *Điểm số Tổng hợp*.

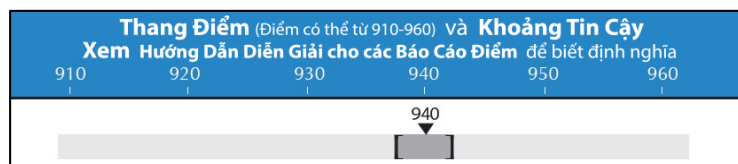
Các điểm số *Lĩnh vực Ngôn ngữ* được báo cáo cho Nghe, Nói, Đọc và Viết. Các điểm số này phản ánh bốn phần của bài kiểm tra.

*Điểm số Tổng hợp* là sự kết hợp của các điểm số *Lĩnh vực Ngôn ngữ* của con quý vị. Bốn Điểm số Tổng hợp là Ngôn ngữ Nói, Kỹ năng đọc, Trình độ hiểu và Tổng điểm.

### Các điểm số được báo cáo như thế nào?

Điểm số *Trình độ Thông thạo* được báo cáo dưới dạng chữ số kết hợp, ví dụ A2 hoặc P1. Các điểm số này tương ứng với sáu Trình độ Thành thạo Anh ngữ WIDA. Điểm số bắt đầu bằng chữ “A” có thể được cho là điểm số người mới học, trong khi “P” có thể được cho là điểm số nâng cao hơn đối với trình độ thông thạo tiếng Anh. Đồ thị trên báo cáo được tô bóng để thể hiện điểm số *Trình độ Thông thạo* của con quý vị. Chỉ có thể nhận điểm số P3 dưới dạng Văn bản. Bảng ở trang 3 của báo cáo cung cấp các ví dụ về việc mà các học sinh ở trình độ thông thạo của con quý vị có thể làm bằng tiếng Anh.

Trình Độ Thông Thạo**					
A1	A2	A3	P1	P2	(P3)
			P1		



*Thang Điểm* được báo cáo là các số từ 910 – 960 ví dụ như 920. Các điểm số này phản ánh cấp lớp của con quý vị và mức độ khó của các mục kiểm tra mà trẻ đã hoàn thành thành công. *Thang điểm*

hữu ích khi xem sự tiến bộ của con quý vị trong quá trình phát triển Anh ngữ theo từng năm. Đồ thị trên báo cáo thể hiện *Thang Điểm* của con quý vị đối với mỗi một trong tám điểm số, và cũng thể hiện *Khoảng Tin cậy* đối với mỗi một trong các *Thang Điểm* của trẻ.

*Khoảng Tin cậy* là khu vực được tô bóng quanh mỗi một trong các *Thang Điểm* của con quý vị. Điều này thể hiện phạm vi khả dĩ đối với điểm số của con quý vị với xác suất chính xác là 95%. Nói cách khác, nếu con quý vị làm lại cùng bài kiểm tra, có khả năng 95% là điểm số của trẻ sẽ ở trong phạm vi được tô bóng.

*Hiệu quả trong các Lĩnh vực Nghe và Đọc* thể hiện số câu trả lời chính xác mà con quý vị đã nhận được với mức độ hỗ trợ khác nhau. Ví dụ, Gợi ý A có nghĩa là con quý vị đã nghe được câu hỏi lặp lại hai lần. Gợi ý B nghĩa là từ ngữ của câu hỏi đã được đơn giản hóa và sau đó được lặp lại. Gợi ý C nghĩa là từ ngữ của câu hỏi đã được đơn giản hóa và được lặp lại; và các gợi ý đối với đáp án đúng cũng đã được cung cấp. Những hỗ trợ này được thiết kế nhằm đo lường mức độ con quý vị hiểu tiếng Anh.

	Số Câu Trả Lời Chính Xác (trong số 9)	Ít Sự Hỗ Trợ Hơn → Nhiều Sự Hỗ Trợ Hơn					
		Gợi Ý A		Gợi Ý B		Gợi Ý C	
	Số Câu Trả Lời Chính Xác	% Câu Trả Lời Chính Xác	Số Câu Trả Lời Chính Xác	% Câu Trả Lời Chính Xác	Số Câu Trả Lời Chính Xác	% Câu Trả Lời Chính Xác	
<b>Nghe</b>	5	1	20%	3	60%	1	20%
<b>Đọc</b>	3	0		1	33.3%	2	66.6%

*Thông tin Quản lý Bài kiểm tra* có thể được tìm thấy ở trang 2 trên phiếu điểm của con quý vị. Hình ảnh ở bên phải là một ví dụ về trang 2. Trang này của phiếu điểm cung cấp cho quý vị thông tin hữu ích về nơi con quý vị đã làm bài kiểm tra (phần trên cùng), những hỗ trợ nào đã được cung cấp cho con quý vị (phần thứ 2), và thông tin về người đã giao bài kiểm tra cho con quý vị (hai phần cuối cùng). Nếu quý vị có bất kỳ thắc mắc nào về thông tin được báo cáo ở trang 2, vui lòng liên hệ với nhà trường của con quý vị.

*Mô tả trình độ thông thạo* có thể được tìm thấy ở trang 3 trên phiếu điểm của con quý vị. Mô tả về những gì trẻ ở mỗi trình độ thông thạo ngôn ngữ có thể làm được cung cấp cho đọc và viết (*hiệu quả*) và nghe và đọc (*tiếp thu*). Hình ảnh bên dưới thể hiện các mô tả trình độ thông thạo đối với việc Phát triển P3.

**Alternate ACCESS for ELLs 2.0™**  
 Bài Kiểm Tra Trình Độ Thông thạo Anh Ngữ dành cho Học Viên Anh Ngữ (ELL) bị Khuyết Tật Đáng Kể về Khả Năng Nhận Thức

**Bản Báo Cáo cho Từng Học Sinh**  
 2016

---

**Thông Tin Quản Lý Kiểm Tra**

Môi Trường Kiểm Tra	
Môi trường quen thuộc với học sinh (ví dụ trong lớp học, văn phòng, nhà ở quen thuộc)	
Môi trường yên tĩnh	
Vấn đề gây sao lãng tối thiểu	
Tương tác trực tiếp với giám thị	

Các khu vực kiểm tra có sự điều chỉnh	
Hướng dẫn làm bài kiểm tra	
Định dạng bài trình bày	
Định dạng trả lời	
Định dạng/môi trường cơ sở	
Định thời gian/Lên lịch	
Yếu tố khác	

Chức Vụ Quản Lý Kiểm Tra	
Giáo viên giáo dục đặc biệt	
Giáo Viên Song Ngữ/ESL	
Giáo viên giáo dục tổng quát	
Chuyên viên nghiên cứu ngôn ngữ/âm ngữ trị liệu	
Chuyên viên tâm lý trường học	
Chuyên viên cố vấn trường học	
Quản lý kiểm tra LEA	
Yếu tố khác	

Kiến thức Quản Lý Kiểm Tra về khả năng học sinh	
Kiến thức về IEP hiện tại của học sinh	
Kiến thức về lập trình học tập của học sinh	
Đã thực hiện các điều chỉnh trước đây cho học sinh	
Có một mối quan hệ được thiết lập với học sinh	
Kiến thức hạn chế về khả năng của học sinh	
Không rõ khả năng của học sinh	

	Học viên Anh ngữ có khuyết tật đáng kể về nhận thức sẽ đưa ra (Trình Bày):	Học viên Anh ngữ có khuyết tật đáng kể về nhận thức sẽ xử lý (Tiếp Thu):
<b>Trình Độ P3 Phát Triển</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Ngôn ngữ nội dung cụ thể, trong đó có các từ có cùng nguồn gốc và các diễn đạt</li> <li>Từ ngữ hay diễn đạt có nhiều ý nghĩa sử dụng xuyên suốt lĩnh vực nội dung</li> <li>Cấu trúc ngữ pháp lặp đi lặp lại với sự thay đổi thường xuyên</li> <li>Mẫu câu xuyên suốt phần nội dung</li> <li>Câu ngắn và một số câu mở rộng với độ phức tạp bắt đầu xuất hiện</li> <li>Diễn đạt mở rộng của một ý tưởng hay diễn đạt nhiều ý tưởng bắt đầu xuất hiện</li> </ul>	<p>Học sinh có thể đạt điểm số tối đa là trình độ thông thạo tương đương P3 trong lĩnh vực Viết. Các lĩnh vực Nghe, Nói, Đọc và không bao gồm các hạng mục kiểm tra nhằm đến trình độ thông thạo tương đương P3 và cao hơn; do đó, học sinh làm bài kiểm tra này không thể chứng minh trình độ thông thạo Anh ngữ tại trình độ thông thạo tương đương P3 và cao hơn ở những lĩnh vực này.</p>

### Tôi nên tìm kiếm gì trong báo cáo của con mình?

Chúng tôi khuyến khích các gia đình xem tất cả các điểm số được báo cáo cho con em họ. Dưới đây là một số gợi ý về cách giải thích hoặc ý nghĩa của các điểm số của con quý vị:

- *Xem các điểm số Lĩnh vực Ngôn ngữ.* Xem các điểm số Trình độ Thông thạo của trẻ đối với Nghe, Nói, Đọc và Viết. Các điểm số nào gần với P2 hơn? Các điểm số nào gần với A1 hơn?
- *Xem các Điểm số Tổng hợp.* Xem các điểm số Trình độ Thông thạo của trẻ đối với Ngôn ngữ Nói, Kỹ năng đọc, Trình độ hiểu và Tổng điểm. Các điểm số nào gần với A1 hơn? Các điểm số nào gần với P2 hơn?
- *So sánh điểm số của năm nay với điểm số của năm ngoái, nếu có.* Nếu con quý vị đã làm bài kiểm tra Alternate ACCESS for ELLs vào năm ngoái, hãy so sánh điểm số của trẻ từ năm này sang năm tiếp theo. Có sự khác biệt về điểm số Trình độ Thông thạo của trẻ không? Có sự khác biệt về số lượng hỗ trợ mà trẻ nhận được trong phần Nghe và Đọc không?

### Cách điểm kiểm tra được sử dụng?

Các điểm số từ Alternate ACCESS for ELLs có thể được sử dụng theo nhiều cách. Phụ huynh có thể sử dụng điểm số để tán dương con mình, đặc biệt là khi gặp đồng nghiệp nhà trường tạo lập Chương trình Giáo dục Cá nhân (Individualized Education Program hay IEP) của trẻ. Giáo viên sử dụng điểm số để lên kế hoạch hướng dẫn và đánh giá. Các quận sử dụng điểm số để đánh giá các chương trình hỗ trợ ngôn ngữ của họ, để theo dõi sự tiến bộ của học sinh trong việc tiếp thu tiếng Anh, và để xác định xem liệu một học sinh có đủ điều kiện được ra khỏi chương trình hỗ trợ Anh ngữ hay không. Điểm số cũng được sử dụng để đáp ứng các yêu cầu về trách nhiệm giải trình của liên bang và tiểu bang.

### Các Câu hỏi đặt ra

Chúng tôi khuyến khích các gia đình nên thảo luận điểm số với giáo viên của con mình. Dưới đây là một số câu hỏi đặt ra:

- Trẻ cần những điểm số nào để được ra khỏi chương trình hỗ trợ Anh ngữ?
- Con tôi sẽ làm bài kiểm tra này mỗi năm?
- Điểm số được chia sẻ với giáo viên của trẻ như thế nào?
- Con tôi được cung cấp loại hỗ trợ Anh ngữ nào?
- Quý vị muốn biết gì về cách con tôi sử dụng ngôn ngữ ở nhà như thế nào?
- Tại sao con tôi nhận được điểm số là NA?
- Điểm số NA có nghĩa là gì?

Nếu quý vị có thắc mắc về điểm số Alternate ACCESS for ELLs của con mình, vui lòng liên hệ với nhà trường của con quý vị.

### Alternate ACCESS for ELLs báo cáo tám điểm số sau đây:

- Nghe
- Nói
- Đọc
- Viết
- Ngôn ngữ Nói
- Kỹ năng đọc
- Trình độ hiểu
- Tổng

Điểm được báo cáo dưới dạng điểm số *Trình độ Thông thạo* và *Thang Điểm*.

### Các Thuật ngữ Chính cần Biết

**Người học Anh ngữ** là những học sinh đủ điều kiện được nhận hỗ trợ Anh ngữ ở trường.

**Phát triển ngôn ngữ** là một quá trình đòi hỏi dành nhiều thời gian. Học sinh di chuyển dọc theo quá trình này ở các mức độ khác nhau.

**Thông thạo ngôn ngữ** là thước đo trong đó các học sinh đang trong quá trình phát triển ngôn ngữ.